**DUYỆT**

Nhận xét về đề:

Ngữ liệu lựa chọn phù hợp với đặc trưng thể loại, các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận phù hợp các mức độ nhận thức.

câu 1, 2 nên điều chỉnh theo đề nghị của gv soát đề

Câu 5 nhầm lẫn đáp án.

Nguyễn Thị Hoài Nam, Gmail:hoainam3567@gmail.com

| UBND HUYỆN BÙ ĐĂNG  **TRƯỜNG THCS PHAN BỘi CHÂU** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023 – 2024**  **Môn Ngữ văn – Lớp 6**  *Thời gian làm bài : 90 phút* |
| --- | --- |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 6**

| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn | **5** | **0** | **3** | **0** | **0** | **2** | **0** | **0** | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | | | **25** | **5** | **15** | **15** | **0** | **30** | **0** | **10** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | **30%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc** | Truyện ngắn | **Nhận biết:**  **-** Nhận biết được thể loại và các yếu tố của thể loại.  - Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật.  - Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba  - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.  - Nhận biết được trạng ngữ.  - Nhận biết được các loại dấu câu  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện.  - Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.  - Hiểu được ý nghĩa của các chi tiết, hình ảnh, sự việc … trong truyện.  - Nêu được đề tài, chủ đề của văn bản.  - Nêu được ý nghĩa, tác dụng của trạng ngữ.  - Nêu được công dụng của dấu câu  **Vận dụng**:  - Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử từ văn bản gợi ra.  - Vận dụng bài học vào thực tế cuộc sống của bản thân. | 5 TN | 3TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ. | **Nhận biết:** Nhận diện yêu cầu của đề (Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ)  **Thông hiểu:** Hiểu cách xây dựng đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ (Cần có cảm xúc, bằng chứng để làm rõ cảm xúc)  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ. | 1\* | 1\* | 1\* | 1 TL\* |
| **Tổng** | | |  | **5 TN** | **3 TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***30%*** | ***30%*** | ***30%*** | ***10%*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

| UBND HUYỆN BÙ ĐĂNG  **TRƯỜNG THCS PHAN BỘi CHÂU**     | **ĐỀ CHÍNH THỨC** | | --- |   (*Đề thi có 02 trang*) | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023 – 2024**  **Môn Ngữ văn – Lớp 6**  *Thời gian làm bài : 90 phút* |
| --- | --- | --- |

Họ và tên:……………………………….Lớp:……………

### I. ĐỌC - HIỂU (6.0 điểm)

***Đọc văn bản và thực hiện các yêu cầu dưới đây:***

**CHỈ NĂM PHÚT NỮA THÔI**

*“Ở một công viên nọ, một người phụ nữ ngồi cạnh một người đàn ông trên một băng ghế gần sân chơi. “Con trai tôi đó,” người phụ nữ chỉ vào một cậu bé đang chơi cầu trượt vận chiếc áo len màu đỏ. “Cậu bé nhìn mới đáng yêu làm sao!” Người đàn ông nói: “Còn kia là con gái của tôi, cô bé đang chạy xe đạp vận một cái đầm màu trắng đấy.”*

*Sau đó, người đàn ông nhìn vào đồng hồ và gọi cô bé. “Con chơi xong chưa Melissa?”. Melissa nài nỉ, “5 phút nữa thôi nha bố. Nha? Chỉ 5 phút thôi.” Người đàn ông gật đầu và cô bé lại tiếp tục chơi đùa cùng chiếc xe như cô đã mong muốn. Thời gian trôi qua và người đàn ông lại gọi con gái của mình: “Đi được chưa con?” Melissa lại nài nỉ, “Chỉ 5 phút nữa thôi nha bố. Năm phút thôi mà.” Người đàn ông lại mỉm cười và nói,“Được rồi”.*

*“Ông quả thật là một con người kiên nhẫn.” Người phụ nữ nói. Người đàn ông mới tiếp lời, “Tommy, anh trai của con bé đã mất trong một vụ tai nạn giao thông vì một gã tài xế say xỉn khi nó đang đạp xe ở một chỗ khá gần nơi này. Tôi đã không dành nhiều thời gian cho Tommy và bây giờ tôi sẵn sàng từ bỏ tất cả chỉ để có được 5 phút ở cạnh nó. Tôi đã thề sẽ không lặp lại sai lầm đó với Melissa. Con bé cứ nghĩ nó may mắn có thêm 5 phút để chơi. Nhưng sự thật đúng ra tôi mới là người may mắn khi có được thêm 5 phút để nhìn ngắm con bé hạnh phúc.”*

*(Trích từ sachhay24.com, Chỉ năm phút nữa thôi)*

**Câu 1. Xác định ngôi kể trong văn bản trên? (phần đáp án cần ghi đầy đủ)**

A. Ngôi kể thứ nhất B. Ngôi kể thứ hai C. Ngôi kể thứ ba D. Ngôi kể thứ ba và ngôi kể thứ nhất

**Câu 2**.Văn bản trên được viết theo đề tài gì? (nên đặt câu hỏi: Đề tài của văn bản (/câu chuyện) trên là gì?

A. Gia đình B. Bạn bè C. Tuổi thơ D. Thiên nhiên.

**Câu 3. Câu chuyện trên có mấy nhân vật?**

A. Ba nhân vật

B. Bốn nhân vật

C. Năm nhân vật

D. Sáu nhân vật

**Câu 4**. **Vì sao “người đàn ông” trong văn bản trên lại nói “*Tôi mới là người may mắn khi có được thêm năm phút để ngắm nhìn con bé.”?***

A. Sự hối hận vì đã không dành thời gian cho con gái.

B. Sự quan tâm, chia sẻ.

C. Thân thiện, vui vẻ.

D. Lòng yêu thương con.

**Câu 5. *Câu: Ở một công viên nọ, một người phụ nữ ngồi cạnh một người đàn ông trên một băng ghế gần sân chơi.* Thành phần trạng ngữ có tác dụng gì*?***

A. Xác định thời gian

B. Xác định địa điểm

C. Xác định nguyên nhân

D. Xác định mục đích

**Câu 6. Chủ đề của văn bản trên là gì?**

A. Kỉ niệm đẹp của tuổi thơ mỗi người.

B. Gần gũi, chia sẻ, cảm thông.

C. Gia đình và những người thân yêu.

D. Tinh thần là điểm tựa tốt nhất của mỗi người.

**Câu 7. Các chi tiết miêu tả sự trân trọng, yêu thương, quan tâm mà “người đàn ông” trong văn bản dành cho con gái của ông được thể hiện qua?**

A. Lời nói, hành động B. Hành động, thái độ

C. Thái độ, suy nghĩ. D. Hành động, thái độ, lời nói

**Câu 8. Xác định lời của nhân vật “người đàn ông” trong văn bản trên?**

A. “ Con trai tôi đó.”

B. “Đi được chưa con?”

C. Sau đó người đàn ông nhìn vào đồng hồ và gọi con bé.

D. “5 phút nữa thôi nha bố.”

**Câu 9.** Bài học mà câu chuyện muốn gửi gắm tới người đọc là gì?

**Câu 10.** Em đã làm được những gì thể hiện sự trân trọng và yêu thương gia đình, người thân?

**II-** **VIẾT (4.0 điểm)**

**Viết một đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ mà em yêu thích.**

**HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | 1 | C | 0,5 |
| 2 | A | 0,5 |
| 3 | C | 0,5 |
| 4 | D | 0,5 |
| 5 | **A (--> B; trạng ngữ: Ở một công viên nọ - chỉ địa điểm)** | 0,5 |
| 6 | C | 0,5 |
| 7 | D | 0,5 |
| 8 | B | 0,5 |
|  | 9 | Cuộc sống có nhiều điều đáng ưu tiên trân trọng và quý giá nhưng gia đình là điều đáng được ưu tiên, trân trọng và quý giá nhất nên hãy dành thời gian bên gia đình và những người thân yêu của mình. | 1,0 |
|  | **10** | Những việc bản thân đã làm thể hiện sự trân trọng, yêu thương gia đình, người thân:  + Giúp đỡ cha mẹ việc nhà trong khả năng của mình.  + Nói lời yêu thương, tặng bông hoa, món quà nhân ngày đặc biệt.  + Quan tâm, chia sẻ mọi chuyện cùng nhau.  + Ăn cơm, dành nhiều thời gian cho gia đình.  + Lễ phép, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ,... | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc một đoạn văn biểu cảm đã học.* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề bài*.  Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ. | 0,25 |
|  | *c. Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ.*  HS có thể trình bày đoạn văn theo nhiều cách khác nhau, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  + Dùng ngôi thứ nhất ghi lại cảm xúc về bài thơ.  + Nêu nhan đề, tên tác giả và cảm xúc khái quát về bài thơ.  + Trình bày cảm xúc về bài thơ theo một trình tự hợp lí.  + Dẫn chứng bằng một số từ ngữ, hình ảnh gợi cảm xúc trong bài thơ.  + Sử dụng từ ngữ để tạo sự liên kết chặt chẽ giữa các câu.  + Khẳng định lại cảm xúc và ý nghĩa của bài thơ với bản thân | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời văn sinh động, sáng tạo. | 0,5 |